

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG ở châu Âu

TS. NGUYỄN VĂN NGŨNG
Bộ Công an

Ô nhiễm môi trường hiện nay đang là vấn đề mang tính toàn cầu, ảnh hưởng xấu tới đời sống kinh tế xã hội ở mọi quốc gia trên thế giới. Cũng như nhiều lục địa khác, châu Âu hiện nay, trong quá trình phát triển kinh tế, đang phải đối mặt với những thảm họa tàn khốc về môi trường.

Tình trạng ô nhiễm môi trường ở các nước châu Âu do nhiều nguyên nhân tác động, nhưng bao trùm vẫn là sự phát triển với tốc độ nhanh của công nghiệp và kinh tế thị trường. Trong mấy thập kỷ gần đây, sự phát triển mạnh mẽ của nhiều ngành công nghiệp ở các nước phát triển như Anh, Đức, Pháp... đã đem lại những thành tựu to lớn về mặt kinh tế đối với các quốc gia này. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp với đời sống vật chất của dân cư không ngừng được nâng cao cũng làm cho lượng rác thải ngày càng tăng lên, vì vậy ô nhiễm rác thải là vấn đề đặc biệt nghiêm trọng. Tại các nước Cộng đồng kinh tế Châu Âu, số rác thải của các thành phố đã lên tới 2 tỷ tấn, phần nhiều là rác thải công nghiệp. Hiện nay rác thải công nghiệp trên thế giới tập trung chủ yếu ở các nước công nghiệp phát

triển, phần lớn là các nước công nghiệp châu Âu. So với rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp rất khó phân hủy, chúng tồn tại lâu dài, đặc biệt là loại phế thải rắn của công nghiệp thải ra trong quá trình sản xuất làm cho tình trạng ô nhiễm môi trường trở nên nghiêm trọng hơn. Số lượng rác thải lớn nói trên đã làm thu hẹp không gian sinh tồn của con người, phá hoại môi trường sinh thái, hạn chế sự phát triển kinh tế xã hội và ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người.

Ô nhiễm rác thải, ô nhiễm không khí đã kéo theo sự ô nhiễm nguồn nước. Thực tế để bảo vệ nguồn nước, ngay từ thế kỷ XIX ở châu Âu đã xuất hiện một số điều ước về cấm gây ra các ô nhiễm công nghiệp và nông nghiệp có hại cho tài nguyên cá và cho các nguồn nước sử dụng phục vụ cho sinh hoạt và đời sống. Sau Chiến tranh thế giới lần thứ Hai, đặc biệt là từ đầu những năm 60 thế kỷ XX, ô nhiễm nguồn nước đã trở nên đặc biệt nghiêm trọng ở nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là khu vực châu Âu. Châu Âu có những con sông lớn chảy qua địa phận nhiều quốc gia và nhiều thành phố lớn đã

phải hấp thụ nhiều nước thải sinh hoạt, nước thải và chất thải công nghiệp... Mặc dù các nước châu Âu so với nhiều quốc gia khác đã có nhiều cố gắng trong việc xử lý các chất thải, nhưng sự cố gắng nỗ lực chỉ ngăn chặn và làm giảm bớt đi tình trạng ô nhiễm nguồn nước chứ chưa hoàn toàn chấm dứt được tình trạng này.

Cùng với ô nhiễm rác thải là môi trường không khí bị ô nhiễm do công nghiệp hoá chất ở nhiều nước phát triển. Trong các loại ô nhiễm môi trường thì ô nhiễm không khí là dễ lan truyền nhất. Ô nhiễm không khí ở một nước có thể dẫn đến ô nhiễm ở các nước láng giềng khác. Ví dụ, các ngành công nghiệp ở Anh và Đức đã đưa khí sunphua qua biển Bắc dẫn đến mưa axit không chỉ ở những nước này mà cả ở các quốc gia xung quanh. Các khí thải độc hại của các nhà máy sản xuất các chất phóng xạ, các hoá chất dùng trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và công nghiệp cũng góp phần làm cho môi trường không khí ở nhiều nước châu Âu bị đe dọa. Tình trạng ô nhiễm không khí càng trở nên đặc biệt nghiêm trọng ở các đô thị, các thành phố lớn, nơi tập trung ngày càng nhiều dân cư khi quá trình đô thị hoá tiến triển với tốc độ ngày càng tăng. Ở thành phố Milan (Ý) không khí bị ô nhiễm gấp 3 lần so với tiêu chuẩn cho phép của Tổ chức Y tế thế giới, sau đó là Tehéran, London, Pari... Ở châu Âu hơn 1/3 diện tích rừng (vào khoảng 50/141 triệu ha) bị tác động xấu do ô nhiễm không khí.

Cùng với tình trạng ô nhiễm không khí, ô nhiễm phóng xạ hạt nhân cũng là vấn đề cần đặc biệt quan tâm. Sự phát triển của công nghiệp hạt nhân, việc ứng dụng các chất phóng xạ vào lĩnh vực quân sự, chữa bệnh và nghiên cứu khoa học, việc xây dựng các nhà máy điện nguyên tử ở khu vực châu Âu cũng nhiều hơn các lục địa khác trên thế giới đã làm cho nguy cơ ô nhiễm phóng xạ ở khu vực này cao hơn. Theo thống kê, cứ khai thác 1.000 tấn quặng uranion thì sẽ có 2,6 triệu mét khối nước thải và 20 vạn tấn phế liệu. Các phế liệu hạt nhân của nhà máy điện nguyên tử có thể làm ô nhiễm sông ngòi, đất đai và không khí, rất nguy hiểm cho sức khoẻ con người, có thể làm tổn thương hệ thống tạo máu, hệ sinh dục, hệ tiêu hoá, da... Vụ tai nạn tại nhà máy điện nguyên tử Chéc-nô-bun năm 1986 ở Liên Xô (cũ) là ví dụ điển hình của phóng xạ hạt nhân gây ra tổn thất rất lớn về người và kinh tế (khoảng 15 tỷ USD). Bụi phóng xạ không những che phủ cả bầu trời Liên Xô (cũ) mà còn theo không khí bay sang cả khu vực xung quanh và các nước Bắc Âu. Các chuyên gia dự tính, muốn khống chế được sự rò rỉ hạt nhân từ Chéc-nô-bun, làm sạch chất phóng xạ ô nhiễm thì tối thiểu phải mất 100 năm và tốn hàng chục tỉ USD.

Ô nhiễm không khí, ô nhiễm phóng xạ, đặc biệt do tác động xấu của con người trong việc khai thác tự nhiên đã kéo theo sự suy giảm đa dạng sinh học. Cũng như nhiều

nước khác trên thế giới, sự đa dạng sinh học ở châu Âu đang bị đe dọa nghiêm trọng. Diện tích rừng ở châu Âu ngày càng bị thu hẹp. Rừng bị tàn phá ngày càng nhiều dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng như: mất cân bằng sinh thái, thu hẹp khoảng không sinh tồn tự nhiên của nhiều loại động vật hoang dã, giảm sự đa dạng của các nguồn gen, đất đai bị sa mạc hoá, gây tác động mạnh đến nguồn nước ngầm trên trái đất, ảnh hưởng xấu đến quá trình giữ gìn vòng tuần hoàn của vật chất và sự trao đổi năng lượng của sinh vật trên trái đất. Tại châu Âu, mưa axit đã tàn phá rừng, hồ, tàn phá các di sản nghệ thuật và kiến trúc của các dân tộc, làm axit hoá những dải đất rộng lớn tới mức không thể khôi phục được.

Thực trạng tình hình ô nhiễm môi trường ở các quốc gia châu Âu trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội, đặc biệt những năm gần đây, chứng tỏ sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế nếu không gắn với việc bảo vệ môi trường sẽ làm cho môi trường ngày càng xấu đi. Rõ ràng đã đến lúc con người phải ý thức sâu sắc về sự phát triển bền vững luôn luôn có mối quan hệ ràng buộc với phát triển kinh tế - xã hội, với sinh thái cộng đồng. Nếu mỗi quốc gia chỉ tập trung bảo vệ các nguồn tài nguyên thiên nhiên, trong đó có đa dạng sinh học, mà không quan tâm một cách đúng mức đến các chính sách giải quyết các nhu cầu cuộc sống của cộng đồng cũng sẽ không

giải quyết được nạn nghèo khổ, và cũng không thể bảo vệ môi trường một cách bền vững được. Ngược lại, nếu chỉ chú ý phát triển kinh tế, tăng thu nhập cá nhân vì lợi ích thiên cận cục bộ địa phương, không quan tâm đến tiềm năng lâu dài của các dạng tài nguyên cũng sẽ làm cạn kiệt nguồn cơ bản sinh ra của cải vật chất cần thiết cho cuộc sống của con người, để xoá đói giảm nghèo, tiến lên xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Để vừa bảo vệ được môi trường vừa phát triển kinh tế, các nước châu Âu đã đưa ra nhiều giải pháp ngăn chặn tình trạng gây ô nhiễm môi trường. Vấn đề đầu tiên là sự thống nhất hành động giữa các nước. Từ năm 1985, 21 nước châu Âu đã ký Nghị định thư Helsinki để giảm mức dioxit lưu huỳnh xuống không quá 70% so với năm 1980, đặc biệt là đã có những thoả thuận giữa các nước về vấn đề quản lý sử dụng nguồn nước ở các con sông chảy qua địa phận nhiều nước. Đến nay đã có trên 200 hiệp ước được ký kết giữa các nước về vấn đề bảo vệ môi trường, phần lớn là các nước châu Âu và Bắc Mỹ. Mặc dù vẫn có những điểm bất đồng, nhưng cái đạt được giữa các nước trong Cộng đồng Châu Âu là những nguyên tắc cơ bản được nhiều người thừa nhận: Mỗi nước có nghĩa vụ không gây những thiệt hại thấy rõ cho nước khác có chung nguồn nước và quyền lợi về nước, phải chia công bằng giữa các bên có liên quan.

Ngoài việc thống nhất phối hợp hành động trong bảo vệ môi trường, các nước châu Âu còn tăng cường vai trò của hệ thống pháp luật, xử phạt nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm, đánh thuế vào các hoạt động gây ô nhiễm môi trường. Về vấn đề này nhiều nước châu Âu, việc đánh thuế vào các hoạt động gây ô nhiễm môi trường cần phải cao hơn mức chi phí cần thiết để giải quyết xử lý ô nhiễm nhằm buộc các ngành công nghiệp đẩy mạnh phát triển kỹ thuật chống ô nhiễm, hạn chế và ngăn chặn xả chất thải bừa bãi.

Để thực hiện nguyên tắc "trả tiền tiêu dùng", ở nhiều nước còn thực hiện thu lệ phí ở mức cao, như phí vệ sinh thành phố, phí giết mổ gia súc trong các đô thị, phí nuôi súc vật trong thành phố, phí sử dụng nước cho việc tưới tiêu, nước sinh hoạt, nước dùng trong công nghiệp, giá nước có phân biệt tùy theo mục đích sử dụng.

Ngoài các biện pháp trên, các nước còn áp dụng miễn giảm thuế cho các ngành sản xuất phân bón vi sinh, công nghiệp xử lý nước thải bằng công nghệ sạch không gây ô nhiễm môi trường. Nhằm thúc đẩy việc bảo vệ môi trường, một số nước đã đặt ra giải thưởng cho các tổ chức và cá nhân có nhiều thành tích trong việc giữ gìn môi trường. Ở Anh những năm gần đây đã có một chương trình về giải thưởng cho các ngành công nghiệp làm cho môi trường tốt hơn.

Thu gom và xử lý rác thải theo công nghệ mới là một giải pháp rất phổ biến. Ở các nước châu Âu, công nghiệp phát triển nên rác thải công nghiệp gây ô nhiễm môi trường là điều rất khó tránh. Để xử lý rác thải có hiệu quả, các quốc gia châu Âu khi thu gom rác thải đã có sự phân loại để nhằm xử lý có hiệu quả. Ở Đức, việc thu gom và xử lý rác thải được thực hiện rất tỉ mỉ và công phu. Ví dụ, giấy loại với khối lượng tương đối nhiều mang đến thùng chuyên đựng giấy, chai lọ thủy tinh mang đến nơi chuyên chứa chai lọ, các loại máy thu hình, tủ lạnh, bóng đèn tuýp, ắc quy... đều có nơi đổ riêng của nó. Người dân có thể tự mang đi đổ, cũng có thể gọi điện thoại cho người đến mang đi. Kể cả rác thải của nhà bếp rất quen thuộc cũng phải phân thành từng loại và cho vào các túi có màu khác nhau theo đúng quy định. Người nước ngoài mới đến nước Đức đều cảm thấy khó chịu, nhưng người Đức thì chấp hành rất nghiêm quy định này. Ở Pháp, phía Bắc thành phố Pari có một bãi xử lý rác thải gọi là "Trung tâm Tàng trữ phế liệu thành phố" được xây dựng rất công phu để xử lý rác thải theo quy trình công nghệ tiên tiến, nhờ đó đã hạn chế rất nhiều tình trạng ô nhiễm môi trường. Italia rất chú ý đến việc quản lý đầu nguồn rác. Họ yêu cầu các nhà máy sản xuất khi bắt đầu thiết kế xây dựng phải tính đến "chỗ ở" cho sản phẩm của mình sau khi không sử dụng được nữa.

Việc tận dụng rác tái sinh ở các nước châu Âu cũng là biện pháp quan trọng nhằm giải quyết vấn đề rác sinh hoạt của các thành phố và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Ở châu Âu, tỷ lệ thu hồi giấy phế thải đạt 90%. Người ta coi việc thu hồi và sử dụng giấy tái sinh như là một nghĩa vụ bảo vệ môi trường, quan tâm đến trái đất, cứu lấy rừng xanh.

Trên đây là một số biện pháp nhằm bảo vệ môi trường trong quá trình phát triển kinh tế ở các nước châu Âu. Nghiên cứu vấn đề ô nhiễm môi trường và kinh nghiệm thực tế ở các nước châu Âu trong việc ngăn chặn tình trạng ô nhiễm có thể rút ra những ý nghĩa thực tế đối với Việt Nam.

Hiện nay nước ta đang đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và chuyển mạnh nền kinh tế sang cơ chế kinh tế thị trường, vì vậy ngay từ đầu cần có sự gắn kết chặt chẽ giữa mục tiêu kinh tế với mục tiêu sinh thái, xây dựng phát triển kinh tế phải đi đôi với bảo vệ môi trường. Với phương châm như vậy, mọi dự án phát triển đều phải tính đến việc bảo vệ môi trường. Đầu tư cho xây dựng cần đi liền với đầu tư cho môi trường. Trên thực tế trong nhiều năm qua, do quá chú trọng mục tiêu kinh tế, đặt lợi nhuận lên hàng đầu, không ít các cơ sở sản xuất đã không quan tâm tới vấn đề xử lý chất thải, gây ô nhiễm môi trường. Tình trạng này cần phải được khắc phục ngay. Muốn giải quyết có hiệu quả vấn đề này, khi phê

duyet các dự án, các kế hoạch đầu tư, các cơ quan chức năng nhất thiết phải quan tâm tới vấn đề kinh phí cho việc xử lý ô nhiễm do quá trình sản xuất gây ra.

Để ngăn chặn và hạn chế việc gây ô nhiễm, cần phải nâng cao vai trò của hệ thống pháp luật, đặc biệt là Luật Môi trường. Kinh nghiệm thực tế từ những nước châu Âu cho thấy, có xử phạt nghiêm minh, rõ ràng mới ngăn chặn và hạn chế được tình trạng ô nhiễm. Việt Nam có thể nghiên cứu áp dụng việc đánh thuế đối với những tập thể, cá nhân trong việc tiến hành sản xuất cố tình gây ô nhiễm. Cần có mức thuế quy định cụ thể đối với các mức độ gây ô nhiễm, đồng thời có chính sách khuyến khích, ưu tiên, tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất trong các lĩnh vực bảo vệ môi trường như các cơ sở xử lý nước thải, rác thải, vệ sinh môi trường, sản xuất phân vi sinh, chống ô nhiễm... Điều đặc biệt quan trọng là phải tăng cường vai trò của Nhà nước trong việc quản lý chống ô nhiễm môi trường và tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục để mọi người dân tham gia có ý thức trong việc bảo vệ môi trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Trần Quế. Những vấn đề toàn cầu ngày nay. NXB KHXH, Hà Nội, 1999.
2. Nguyễn Văn Hùng. Một số vấn đề về bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế ở nước ta hiện nay. NXB Chính trị quốc gia, 2004.